

SỞ Y TẾ TP. HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
KHU VỰC CỬ CHI

Số: 528 /TB-BVKV-BMT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Củ Chi, ngày 17 tháng 05 năm 2023

THÔNG BÁO MỜI THẦU

Kính gửi: Ban giám đốc các công ty kinh doanh dược phẩm.

Căn cứ Luật đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế về việc quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 10/8/2020 quy định việc ban hành Danh mục thuốc đấu thầu, Danh mục thuốc đấu thầu tập trung, Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BYT ngày 12/03/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ quyết định số 8650/QĐ-SYT ngày 16/05/2023 của Giám đốc Sở Y tế phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021 – 2022 (lần 4) của Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi;

Bệnh viện ĐKKV Củ Chi kính mời các nhà thầu tham dự gói thầu theo nội dung sau đây:

1. Tên gói thầu:

Tên gói thầu : Gói thầu thuốc Generic

Giá gói thầu: 994.572.150 VNĐ (Chín trăm chín mươi bốn triệu, năm trăm bảy mươi hai ngàn, một trăm năm mươi đồng)

Danh mục thuốc generic: (Đính kèm danh mục)

- Loại gói thầu: Mua sắm thuốc của Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi
- Nội dung chính của gói thầu: Cung cấp thuốc chữa bệnh

Địa điểm thực hiện: Bệnh viện ĐKKV Củ Chi – đường Nguyễn Văn Hoài ấp Bàu Tre 2 xã Tân An Hội huyện Củ Chi TP. Hồ Chí Minh.

Nội dung cung cấp chủ yếu: cung cấp thuốc generic đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh cho người

Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói

Thời gian thực hiện hợp đồng: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31/07/2023

2. Tên dự án: mua sắm thuốc bổ sung năm 2021 – 2022 (lần 4) của Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi.

3. Nguồn vốn để thực hiện gói thầu: Nguồn ngân sách nhà nước; nguồn quỹ bảo hiểm y tế; nguồn thu từ dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh; nguồn thu hợp pháp khác.

4. Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chỉ định thầu (theo quy trình rút gọn)

5. Thời gian lựa chọn nhà thầu:

- Thông báo mời thầu, gửi dự thảo hợp đồng, biên bản thương thảo hợp đồng: từ ngày 17/05/2023 đến 22/05/2023;
- Thương thảo : 9 giờ 00 phút ngày 23/05/2023
- Thông báo kết quả trúng thầu: ngày 23/05/2023
- Ký hợp đồng: 14 giờ 00 phút ngày 24/05/2023

6. Địa điểm: Hội trường 2- Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi – đường Nguyễn Văn Hoài ấp Bàu Tre 2 xã Tân An Hội huyện Củ Chi TP. Hồ Chí Minh

Trân trọng./

BÊN MỜI THẦU



Nguyễn Thành Phương

DANH MỤC THUỐC GENERIC

THUỐC DỰ ÁN: MUA SẴM THUỐC BỔ SUNG NĂM 2021-2022 (LẦN 4)

CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CỬ CHI

(Đính kèm Thông báo mời thầu số 528/TB-BVKV-BMT ngày 17/05/2023 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cử Chi)

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ/ Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
1	Acetyl leucin	NHÓM 4	500mg	Tiêm	Thuốc tiêm/truyền		Lọ/ống/chai/túi	1.500	12.490	18.735.000
2	Acetylsalicylic acid	NHÓM 4	81mg	Uống	Viên		Viên	500.000	73	36.500.000
3	Acid amin	NHÓM 4	10%; 200ml	Tiêm	Thuốc tiêm truyền		Chai/lọ/túi/ống	400	63.000	25.200.000
4	Alfuzosin hydroclorid	NHÓM 4	10mg	Uống	Viên		Viên	8.500	7.245	61.582.500
5	Amlodipin	NHÓM 4	5mg	Uống	Viên		Viên	400.000	101	40.400.000
6	Bisoprolol fumarat	NHÓM 4	2,5mg	Uống	Viên		Viên	80.000	160	12.800.000
7	Calci clorid	NHÓM 4	10%; 5ml	Tiêm	Thuốc tiêm/truyền		Lọ/ống/chai/túi	350	885	309.750
8	Diosmin +	NHÓM	450mg +	Uống	Viên		Viên	40.000	915	36.600.000

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ/ Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	Hesperidin	4	50mg							
9	Diphenhydramin hydroclorid	NHÓM 4	10mg	Tiêm	Thuốc tiêm/ thuốc tiêm truyền		Lọ/ống/chai/túi	400	588	235.200
10	Glucose	NHÓM 4	5%; 500ml	Tiêm	Thuốc tiêm truyền		Chai/lọ/túi/ống	3.600	8.820	31.752.000
11	Glycerol	NHÓM 4	2,25g/3g; 9g	Đặt	Thuốc thụt hậu môn/trực tràng		Tuýp	300	6.930	2.079.000
12	Insulin (70/30) trộn	NHÓM 1	100IU/ml; 10ml	Tiêm	Thuốc tiêm/ thuốc tiêm truyền		Chai/lọ/túi/ống	3.800	60.000	228.000.000
13	Lidocain	NHÓM 1	10%; 38g	Dùng Ngoài	Thuốc phun mù/Thuốc xịt ngoài da		Chai/lọ	10	159.000	1.590.000
14	Lidocain hydroclorid	NHÓM 1	2%; 30g	Dùng Ngoài	Thuốc dùng ngoài		Tuýp	60	55.600	3.336.000
15	Lidocain hydroclorid + Epinephrin	NHÓM 1	(20mg 10mcg)/ml; +	Tiêm	Thuốc tiêm/ thuốc tiêm		Lọ/ống/chai/túi	300	12.300	3.690.000

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ/ Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
	(Adrenalin)		1,8ml		truyền					
16	Lisinopril	NHÓM 4	5mg	Uống	Viên		Viên	200.000	242	48.400.000
17	Losartan	NHÓM 4	50mg	Uống	Viên		Viên	300.000	214	64.200.000
18	Magnesi sulfat	NHÓM 4	15%; 10ml	Tiêm	Thuốc tiêm/truyền		Chai/lọ/túi/ống	1200	2.605	3.126.000
19	Metformin hydroclorid	NHÓM 4	1000mg	Uống	Viên		Viên	200.000	518	103.600.000
20	Metformin hydroclorid	NHÓM 4	500mg	Uống	Viên		Viên	400.000	163	65.200.000
21	Natri clorid	NHÓM 4	0,9%; 1000ml	Dùng Ngoài	Thuốc dùng ngoài (vô khuẩn)		Chai/lọ	2.000	9.219	18.438.000
22	Natri clorid	NHÓM 4	0,9%; 100ml	Tiêm	Thuốc tiêm truyền		Chai/lọ/túi	20.000	7.455	149.100.000
23	Natri clorid	NHÓM 4	0,9%; 10ml	Nhỏ Mắt, Nhỏ Mũi	Thuốc nhỏ mắt, Thuốc nhỏ mũi		Chai/lọ/ống	1.200	1.290	1.548.000
24	Phenobarbital	NHÓM	200mg	Tiêm	Thuốc tiêm/thuốc		Lọ/ống/chai/túi	10	14.070	140.700

STT	Tên hoạt chất	Nhóm TCKT	Nồng độ/ Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
		5			tiêm truyền					
25	Salbutamol (sulfat)	NHÓM 4	2,5mg/2,5ml; 2,5ml	Hô Hấp	Dung dịch/hỗn dịch khí dung		Chai/lọ/ống	1.000	4.410	4.410.000
26	Salbutamol (sulfat)	NHÓM 4	5mg/2,5ml; 2,5ml	Hô Hấp	Dung dịch/hỗn dịch khí dung		Chai/lọ/ống	4.000	8.400	33.600.000

Tên nhà thầu:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH MỤC THUỐC CHÀO THẦU GÓI THẦU THUỐC GENERIC THUỘC DỰ ÁN MUA SẮM THUỐC BỔ SUNG
NĂM 2021-2022(LẦN 4) CỦA BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CỬ CHI**

(Đính kèm thông báo mời thầu số 528/TB-BVKV-BMT ngày 17/5/2023 của Bệnh viện đa khoa khu vực Củ Chi)

STT	STT/HS MT	Tên hoạt chất	Tên thương mại	Nồng độ/ Hàm lượng	Đường dùng	Dạng bào chế	Đơn vị tính	Dạng trình bày	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Số đăng ký	Giá kê khai/kê khai lại	Nhóm TCKT	Số lượng	Đơn giá dự thầu	Thành tiền

Tổng số khoản:

khoản

Tổng cộng:

đồng

Số tiền bằng chữ:

Tp. HCM, ngày tháng năm 2023

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU

BỆNH VIỆN ĐA KHOA
KHU VỰC CỬ CHI
BÊN MÒI THẦU

Số:...../BB-BVKV-BMT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Củ Chi, ngày tháng.....năm 2023

DỰ THẢO

BIÊN BẢN

Thương thảo hợp đồng

Tên gói thầu: Gói thầu thuốc Generic.

Tên dự toán: Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021-2022 (lần 4)
của Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi.

Căn cứ Luật đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 10/8/2020 quy định việc ban hành Danh mục thuốc đấu thầu, Danh mục thuốc đấu thầu tập trung, Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BYT ngày 12/03/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ quyết định số 8650/QĐ-SYT ngày 16/05/2023 của Giám đốc Sở Y tế TP. HCM về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021 – 2022 (lần 4) của Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi.

Hôm nay, vào lúc giờ.....phút ngày tháng năm 2023, tại Hội trường 2, Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên Chủ đầu tư: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CỬ CHI**

Địa chỉ: số 09A đường Nguyễn Văn Hoài, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, Huyện Củ Chi, TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (0283) 8920583

Fax: (0283) 8921368

E-mail: bv.dkkvcuchi@tphcm.gov.vn

Tài khoản: 3714.0.1086097.00000 tại kho bạc nhà nước Củ Chi

3713.0.1086097.00000 tại kho bạc nhà nước Củ Chi

9527.2.1086097 tại kho bạc nhà nước Củ Chi

Mã số thuế: 0305468875

Đại diện là ông: **BS. CKII. NGUYỄN THÀNH PHƯƠNG**

Chức vụ: **GIÁM ĐỐC**

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền)

Hai bên đã thương thảo và thống nhất những nội dung như sau:

1. Bên B đồng ý theo đúng danh mục hàng hóa trúng thầu: tên hoạt chất, tên hàng hóa trúng thầu, nồng độ/ hàm lượng, số đăng ký, đơn giá, số lượng...(đính kèm danh mục)

2. Thời gian giao hàng:

Giao hàng trong 24 giờ kể từ khi nhận được đơn đặt hàng của Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi (không kể ngày Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ).

Tại thời điểm giao hàng, nhà thầu phải cung cấp hóa đơn kèm biên bản nghiệm thu.

Trường hợp không giao hàng đúng tiến độ, bên B phải thông báo cho bên A (bằng văn bản) hạn cuối có thể giao hàng được. Trong trường hợp cần thiết, bên A mua công ty khác với chất lượng hàng hóa tương đương hoặc cao hơn, phần chênh lệch giá bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi hoàn cho bên A.

Trường hợp thuộc còn hạn sử dụng dưới 12 tháng, nhà thầu thông báo trước khi xuất hóa đơn .

3. Hợp đồng:

Thời hạn: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31/7/2023.

Loại hợp đồng:

Hợp đồng trọn gói. Bên A sẽ mua số lượng theo nhu cầu điều trị.

Trường hợp hết số lượng trong hợp đồng hai bên sẽ thương thảo để ký tiếp phụ lục hợp đồng bổ sung số lượng nhưng không vượt quá 20% số lượng trúng thầu (tính theo số lượng từng sản phẩm).

4. Bảo đảm thực hiện hợp đồng:

Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 2% giá trị hợp đồng

Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày hợp đồng hết hiệu lực. Thời gian hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng đến hết ngày 31/7/2023

Thời hạn đóng bảo đảm thực hiện hợp đồng: kể từ ngày nhận được thông báo trúng thầu đến hạn cuối ngày 30/5/2023

Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A, bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của bên B nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B khi hai bên hoàn tất biên bản thanh lý hợp đồng.

Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: tối đa 30 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản thanh lý.

5. Phương thức thanh toán:

Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.

Đồng tiền thanh toán là đồng tiền Việt Nam (VNĐ).

Điều kiện thanh toán: Thuốc y tế được xem là đủ điều kiện thanh toán khi đã được giao cho bên mua, được kiểm tra đạt chất lượng và được cung cấp đầy đủ hóa đơn, biên bản nghiệm thu và chứng từ hợp lệ (bao gồm hợp đồng và phụ lục hợp đồng). Riêng mẫu 8a nhà thầu cam kết hoàn thành trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn

Thời hạn thanh toán: Bệnh viện hoàn tất thanh toán cho nhà thầu trong vòng 90 ngày sau khi bên mua nhận được đầy đủ các hoá đơn hợp pháp, biên bản nghiệm thu, mẫu 8a và chứng từ hợp lệ. Riêng mẫu 8a nhà thầu cam kết hoàn thành trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn

6. Chất lượng hàng hóa:

Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

Nhà thầu phải tiến hành khắc phục thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư hoặc bên mua **trong vòng 48 giờ**; chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc và Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục.

7. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa và kiểm tra thử nghiệm thuốc:

Giao hàng hóa theo đơn đặt hàng của Bên A tại kho của Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi. Khi giao hàng, Bên B phải cung cấp hóa đơn phải được ghi đầy đủ và rõ ràng các thông tin sau đây: tên thuốc, số lô sản xuất, hạn sử dụng, nước sản xuất, số lượng, đơn giá.... Đối với thuốc có yêu cầu điều kiện bảo quản đặc biệt phải đảm bảo dây chuyền lạnh và có nhiệt kế (hoặc dụng cụ chuyên nghiệp) theo dõi nhiệt độ và kèm phiếu xác nhận ghi nhiệt độ tại thời điểm giao hàng.

Kiểm tra và đưa vào sử dụng cho người bệnh để khẳng định tính phù hợp của thuốc so với các đặc tính kỹ thuật được nêu trong phụ lục danh mục hàng hóa. Nếu qua kiểm tra và sử dụng, Bên A nhận thấy hàng hóa không phù hợp (không đảm bảo chất lượng, biến đổi màu, không đúng quy cách...) thì Bên A có quyền trả lại hàng và yêu cầu Bên B đổi lại hàng khác phù hợp. Trường hợp bên B không có khả năng

đáp ứng, bên A có quyền tổ chức việc thay thế hoặc điều chỉnh đó nếu cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do bên B chịu.

8. Bản quyền và bảo hiểm hàng hóa

Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A.

Hàng hóa do Bên B cung cấp phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình vận chuyển, lưu kho và giao hàng.

9. Bồi thường thiệt hại

Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 25 ĐKC, nếu nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền bồi thường tương ứng với % giá trị công việc chậm thực hiện như quy định:

Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 100%

Mức khấu trừ: 0,1% giá trị trúng thầu bị vi phạm cho mỗi ngày chậm tiến độ.

Mức khấu trừ tối đa: 8% giá trị trúng thầu bị vi phạm

10. Nhà thầu chấp thuận cung ứng cho Nhà thuốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi theo đúng kết quả trúng thầu, đơn giá và số lượng tối thiểu 20% số lượng trúng thầu với các nội dung sau (trừ thuốc tiêm, tiêm truyền):

Hợp đồng: theo đơn giá cố định.

Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản .

Thời hạn thanh toán: 60 ngày (*kể từ khi nhà thầu xuất trình đầy đủ các chứng từ theo yêu cầu: hóa đơn mua thuốc, hợp đồng, phụ lục, ...*).

Đồng tiền thanh toán là đồng tiền Việt Nam (VNĐ).

Lưu ý: Đối với những mặt hàng nhà thầu không đồng ý cung ứng cho nhà thuốc bệnh viện hoặc trong quá trình thực hiện hợp đồng mà không cung ứng được thì nhà thầu phải có công văn thông báo cho bệnh viện.

11. Các nội dung khác được quy định trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của Hợp đồng đính kèm theo biên bản thương thảo này.

Việc thương thảo hợp đồng kết thúc vào lúc.....giờphút ngày.....tháng.....năm 2023. Biên bản thương thảo hợp đồng được lập thành 03 bản, bên A giữ 02 bản, bên B giữ 01 bản, các biên bản có giá trị pháp lý như nhau./.

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU
(ĐẠI DIỆN BÊN B)**

**ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ
(ĐẠI DIỆN BÊN A)
GIÁM ĐỐC**

NGUYỄN THÀNH PHƯƠNG

SỞ Y TẾ TP HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN ĐA KHOA
KHU VỰC CỬ CHI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số:/HĐ-BVKV

Củ Chi, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

HỢP ĐỒNG

Tên gói thầu: Gói thầu thuốc Generic.

Tên dự án: Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021-2022 (lần 4)
của Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi.

Căn cứ bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015 của Quốc Hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam

Căn cứ Luật đấu thầu;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 15/2020/TT-BYT của Bộ Y tế ngày 10/8/2020 quy định việc ban hành Danh mục thuốc đấu thầu, Danh mục thuốc đấu thầu tập trung, Danh mục thuốc được áp dụng hình thức đàm phán giá;

Căn cứ Thông tư số 06/2023/TT-BYT ngày 12/03/2023 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ quyết định số 8650/QĐ-SYT ngày 16/05/2023 của Giám đốc Sở Y tế TP. HCM về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021 – 2022 (lần 4) của Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi.

Căn cứ Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng số/BB-BVKV-BMT ngày tháng.....năm 2023 đã được Bên mời thầu và nhà thầu thống nhất;

Căn cứ Quyết định số/QĐ-BVKV ngày/...../2023 của Giám đốc Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi về việc phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu Gói thầu thuốc Generic thuộc dự toán Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021-2022 (lần 4) của Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi.

Chúng tôi, đại diện cho các bên ký hợp đồng gồm có:

Chủ đầu tư (sau đây gọi là Bên A)

Tên Chủ đầu tư: **BỆNH VIỆN ĐA KHOA KHU VỰC CỬ CHI**

Địa chỉ: số 09A đường Nguyễn Văn Hoài, ấp Bàu Tre 2, xã Tân An Hội, Huyện Củ Chi , TP. Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (0283) 8920583

Fax: (0283) 8921368

E-mail: bv.dkkvcuchi@tphcm.gov.vn

Tài khoản: 3714.0.1086097.00000 tại kho bạc nhà nước Củ Chi

3713.0.1086097.00000 tại kho bạc nhà nước Củ Chi

9527.2.1086097 tại kho bạc nhà nước Củ Chi

Mã số thuế: 0305468875

Đại diện là ông: **BS. CKII. NGUYỄN THÀNH PHƯƠNG**

Chức vụ: **GIÁM ĐỐC**

Nhà thầu (sau đây gọi là Bên B)

Tên nhà thầu:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Tài khoản:

Mã số thuế:

Đại diện là ông/bà:

Chức vụ:

Giấy ủy quyền ký hợp đồng số ____ ngày ____ tháng ____ năm ____ (trường hợp được ủy quyền).

Hai bên thỏa thuận ký kết hợp đồng cung cấp thuốc với các nội dung sau:

Điều 1. Đối tượng hợp đồng

Đối tượng của hợp đồng là các thuốc được nêu chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

Điều 2. Thành phần hợp đồng

Thành phần hợp đồng và thứ tự ưu tiên pháp lý như sau:

1. Văn bản hợp đồng (kèm theo Phạm vi cung cấp và bảng giá cùng các Phụ lục khác);
2. Biên bản thương thảo, hoàn thiện hợp đồng;
3. Quyết định phê duyệt kết quả lựa chọn nhà thầu;
4. Điều kiện cụ thể của hợp đồng;
5. Điều kiện chung của hợp đồng;
6. Các tài liệu kèm theo khác (nếu có).

Điều 3. Trách nhiệm của Bên A

Bên A cam kết thanh toán cho Bên B theo giá hợp đồng quy định tại Điều 5 của hợp đồng này theo phương thức được quy định tại điều kiện cụ thể của hợp đồng cũng như

Hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng: từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến ngày hợp đồng hết hiệu lực. Thời gian hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng đến hết ngày 31/7/2023

Thời hạn đóng bảo đảm thực hiện hợp đồng: kể từ ngày nhận được thông báo trúng thầu đến hạn cuối ngày 30/5/2023

Bảo đảm thực hiện hợp đồng sẽ được trả cho Bên A khi Bên B không hoàn thành nghĩa vụ và trách nhiệm của mình theo hợp đồng làm phát sinh thiệt hại cho Bên A, bên B thực hiện hợp đồng chậm tiến độ do lỗi của bên B nhưng từ chối gia hạn hiệu lực của bảo đảm thực hiện hợp đồng.

Bên A phải hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng cho Bên B khi hai bên hoàn tất biên bản thanh lý hợp đồng.

Thời hạn hoàn trả bảo đảm thực hiện hợp đồng: tối đa 30 ngày kể từ ngày hai bên ký biên bản thanh lý.

Điều 10. Thời gian giao hàng:

Giao hàng trong 24 giờ (không kể ngày Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ) kể từ khi nhận được đơn đặt hàng của Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi.

Tại thời điểm giao hàng, nhà thầu phải cung cấp hóa đơn kèm biên bản nghiệm thu.

Trường hợp không giao hàng đúng tiến độ, bên B phải thông báo cho bên A (bằng văn bản) hạn cuối có thể giao hàng được. Trong trường hợp cần thiết, bên A mua công ty khác với chất lượng hàng hóa tương đương hoặc cao hơn, phần chênh lệch giá bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi hoàn cho bên A.

Trường hợp thuốc còn hạn sử dụng dưới 12 tháng, nhà thầu thông báo trước khi xuất hóa đơn.

Điều 11. Chất lượng hàng hóa:

Hạn sử dụng còn lại của thuốc trúng thầu tính từ thời điểm thuốc cung ứng cho Bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi bảo đảm tối thiểu còn 06 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 02 năm trở lên; 03 tháng đối với thuốc có hạn dùng từ 01 đến dưới 02 năm; 1/4 hạn dùng đối với thuốc có hạn dùng dưới 01 năm.

Nhà thầu phải tiến hành khắc phục thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư hoặc bên mua **trong vòng 48 giờ**; chi phí cho việc khắc phục các hư hỏng, khuyết tật, thuốc kém chất lượng, phản ứng có hại của thuốc và Nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí cho việc khắc phục.

Điều 12. Tính hợp lệ của hàng hóa

Bên B phải nêu rõ xuất xứ của hàng hóa, ký mã hiệu, nhãn mác của sản phẩm và các tài liệu kèm theo để chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa và phải tuân thủ các quy định về tiêu chuẩn hiện hành tại quốc gia hoặc vùng lãnh thổ mà hàng hóa có xuất xứ.

Điều 13. Cung cấp, vận chuyển, kiểm tra và thử nghiệm hàng hóa

1. Bên B phải cung cấp hàng hóa theo danh mục như đã nêu chi tiết tại Phụ lục đính kèm, số lượng hàng hóa sẽ được mua có thể tăng, giảm tùy theo nhu cầu sử dụng

thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm khác được quy định tại điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng. Trường hợp Bên A chậm thanh toán so với thời hạn quy định tại Hợp đồng, Bên A sẽ phải chịu mức lãi suất Ngân hàng Nhà nước tương ứng với số ngày chậm thanh toán.

Điều 4. Trách nhiệm của Bên B

Bên B cam kết cung cấp cho Bên A đầy đủ các loại thuốc như quy định tại Điều 1 của hợp đồng này, đồng thời cam kết thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều kiện chung và điều kiện cụ thể của hợp đồng.

Đối với các sản phẩm đang gia hạn SDK nếu trong thời gian hoàn thiện, ký hợp đồng mà sản phẩm được cấp SDK mới thì công ty phải cung cấp quyết định thay đổi cho bệnh viện để dễ dàng trong thanh toán với BHXH.

Nhà thầu đồng ý cung ứng cho Nhà thuốc bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi theo kết quả trúng thầu này và số lượng tối thiểu 20% số lượng trúng thầu.

Điều 5. Giá hợp đồng và phương thức thanh toán :

Giá hợp đồng :.....Bằng chữ:.....

Phương thức thanh toán: Thanh toán bằng chuyển khoản.

Đồng tiền thanh toán là đồng tiền Việt Nam (VNĐ).

Điều kiện thanh toán: Thuốc y tế được xem là đủ điều kiện thanh toán khi đã được giao cho bên mua, được kiểm tra đạt chất lượng và được cung cấp đầy đủ hóa đơn, biên bản nghiệm thu và chứng từ hợp lệ (bao gồm hợp đồng và phụ lục hợp đồng). Riêng mẫu 8a nhà thầu cam kết hoàn thành trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn.

Thời hạn thanh toán: Bệnh viện hoàn tất thanh toán cho nhà thầu trong vòng 90 ngày sau khi bên mua nhận được đầy đủ các hoá đơn hợp pháp, biên bản nghiệm thu, mẫu 8a và chứng từ hợp lệ. Riêng mẫu 8a nhà thầu cam kết hoàn thành trong vòng 30 ngày kể từ ngày xuất hóa đơn.

Điều 6. Loại hợp đồng: Hợp đồng trọn gói. Bên A sẽ mua số lượng theo nhu cầu điều trị. Trường hợp hết số lượng trong hợp đồng hai bên sẽ thương thảo để ký tiếp phụ lục hợp đồng bổ sung số lượng nhưng không vượt quá 20% số lượng trúng thầu (tính theo số lượng từng sản phẩm).

Điều 7. Thời gian thực hiện hợp đồng: kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31/7/2023.

Điều 8. Hiệu lực hợp đồng

1. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày đảm bảo thực hiện hợp đồng có hiệu lực đến hết ngày 31 tháng 7 năm 2023.

2. Hợp đồng hết hiệu lực sau khi hai bên thực hiện đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng. Hết thời hạn hiệu lực, bên B (bên bán) phải tiến hành thủ tục thanh lý hợp đồng trong vòng 30 ngày.

Điều 9 Bảo đảm thực hiện hợp đồng

Giá trị bảo đảm thực hiện hợp đồng: 2% giá trị hợp đồng

thực tế để phục vụ công tác khám chữa bệnh của bệnh viện nhưng không vượt quá giá trị hợp đồng thì sẽ do sự thỏa thuận giữa bệnh viện và nhà thầu trên cơ sở phê duyệt của Sở Y tế.

2. Yêu cầu về vận chuyển hàng hóa:

Giao hàng hóa theo đơn đặt hàng của Bên A tại kho của bệnh viện Đa khoa khu vực Củ Chi. Khi giao hàng, Bên B phải cung cấp đồng thời cho Bên A đầy đủ chứng từ, hóa đơn hợp lệ liên quan đến việc mua, bán hàng hóa. Lưu ý: hóa đơn phải được ghi đầy và rõ ràng các thông tin sau đây: tên thuốc, số lô sản xuất, hạn sử dụng, nước sản xuất, số lượng, đơn giá.... Đối với thuốc cần có điều kiện bảo quản đặc biệt: Nhà thầu cam kết đảm bảo về điều kiện bảo quản trong suốt quá trình lưu kho, vận chuyển. Tại kho giao hàng cho bên mua nhà thầu phải có nhiệt kế (hoặc dụng cụ chuyên dụng) theo dõi nhiệt độ kèm phiếu xác nhận ghi nhận nhiệt độ tại thời điểm giao hàng.

3. Kiểm tra và đưa vào sử dụng cho người bệnh để khẳng định tính phù hợp của thuốc so với các đặc tính kỹ thuật được nêu trong phụ lục danh mục hàng hóa. Nếu qua kiểm tra và sử dụng, Bên A nhận thấy hàng hóa không phù hợp (không đảm bảo chất lượng, biến đổi màu, không đúng quy cách...) thì Bên A có quyền trả lại hàng và yêu cầu Bên B đổi lại hàng khác phù hợp; Trường hợp bên B không có khả năng đáp ứng, bên A có quyền tổ chức việc thay thế hoặc điều chỉnh đó nếu cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do bên B chịu.

Điều 14. Bản quyền và bảo hiểm hàng hóa

Bên B phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về mọi thiệt hại phát sinh do việc khiếu nại của bên thứ ba về việc vi phạm bản quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến hàng hóa mà Bên B đã cung cấp cho Bên A.

Hàng hóa do Bên B cung cấp phải được bảo hiểm đầy đủ để bù đắp những mất mát, tổn thất bất thường trong quá trình vận chuyển, lưu kho và giao hàng.

Điều 15. Bồi thường thiệt hại

Trừ trường hợp bất khả kháng theo quy định tại Mục 25ĐKC, nếu nhà thầu không thực hiện một phần hay toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng thì Chủ đầu tư có thể khấu trừ vào giá hợp đồng một khoản tiền bồi thường tương ứng với % giá trị công việc chậm thực hiện như quy định:

Tổng giá trị bồi thường thiệt hại tối đa là: 100%

Mức khấu trừ: 0,1% giá trị trúng thầu bị vi phạm cho mỗi ngày chậm tiến độ. Mức

khấu trừ tối đa: 8% giá trị trúng thầu bị vi phạm

Điều 16. Chấm dứt hợp đồng

1. Bên A hoặc Bên B có thể chấm dứt hợp đồng nếu một trong hai bên có vi phạm cơ bản về hợp đồng như sau:

a) Bên B không thực hiện một phần hoặc toàn bộ nội dung công việc theo hợp đồng trong thời hạn đã nêu trong hợp đồng hoặc trong khoảng thời gian đã được Bên A gia hạn;

b) Bên B bị phá sản, giải thể;

c) Các hành vi khác (nếu có).

2. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm a khoản 1 Điều này, Bên A có thể ký hợp đồng với nhà thầu khác để thực hiện phần hợp đồng mà Bên B đã không thực hiện. Bên B sẽ chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên A những chi phí vượt trội cho việc thực hiện phần hợp đồng này. Tuy nhiên, Bên B vẫn phải tiếp tục thực hiện phần hợp đồng mà mình đang thực hiện và chịu trách nhiệm bảo hành phần hợp đồng đó.

3. Trong trường hợp Bên A chấm dứt hợp đồng theo điểm b khoản 1 Điều này, Bên A không phải chịu bất cứ chi phí đền bù nào. Việc chấm dứt hợp đồng này không làm mất đi quyền lợi của Bên A được hưởng theo quy định của hợp đồng và pháp luật.

Điều 17. Giải quyết tranh chấp

1. Bên A và Bên B có trách nhiệm giải quyết các tranh chấp phát sinh giữa hai bên thông qua thương lượng, hòa giải.

2. Thời gian giải quyết tranh chấp là 30 ngày kể từ ngày gửi yêu cầu giải quyết tranh chấp, nếu trong thời gian này hai bên không thỏa thuận được thì một trong các bên gửi đơn khởi kiện giải quyết tranh chấp ra Trọng tài thương mại để giải quyết theo quy định của pháp luật và căn cứ theo các điều khoản của hợp đồng này.

Hợp đồng được lập thành 06 bộ, bên mua giữ 04 bộ, nhà thầu giữ 02 bộ, các bộ hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU
(ĐẠI DIỆN BÊN B)

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA CHỦ ĐẦU TƯ
(ĐẠI DIỆN BÊN A)
GIÁM ĐỐC

NGUYỄN THÀNH PHƯƠNG